BÔ GIAO THÔNG VÂN TẢI TỔNG CÔNG TY BẢO ĐẢM AN TOÀN HÀNG HẢI MIỀN BẮC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Đốc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *0* **†** /2024/ТВНН-ТСТВФАТННМВ

Hải Phòng, ngày Cố Gưang TOI À Tắn CHO ĐịNH Vũ

THÔNG BÁO HÀNG HẢI

Về thông số kỹ thuật của vùng nước trước bến số 1, 2 cảng Đình Vũ

Vùng biển

: Hải Phòng

Tên luồng

: Hải Phòng

Tên đoạn luồng : Bạch Đằng

Căn cứ Đơn đề nghị công bố thông báo hàng hải số 07/CĐV-KT ngày 08/01/2024 của Công ty cổ phần đầu tư và phát triển Cảng Đình Vũ;

Thừa ủy quyền của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Bắc thông báo thông số kỹ thuật của vùng nước trước bến số 1, 2 cảng Đình Vũ, độ sâu được xác định bằng máy hồi âm tần số 200kHz tính đến mực nước số "0" Hải đồ như sau:

1. Vùng nước trước bến số 1, 2

Trong phạm vi vùng nước được giới hạn bởi các điểm có tọa độ:

Tên điểm	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
	Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)	Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)
A	20°50'37.8"	106°46'01.6"	20°50'34.2"	106°46'08.4"
G	20°50'38.6"	106°46'02.2"	20°50'35.0"	106°46'09.0"
K	20°50'30.4"	106°46'14.1"	20°50'26.8"	106°46'20.9"
D	20°50'29.6"	106°46'13.5"	20°50'26.0"	106°46'20.2"

Độ sâu đạt: 8.7m (tám mét bảy).

2. Vùng nước từ luồng hàng hải đến vùng nước trước bến số 1, 2 Trong pham vi vùng nước được giới hạn bởi các điểm có tọa độ:

Tên điểm	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
	Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)	Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)
G	20°50'38.6"	106°46'02.2"	20°50'35.0"	106°46'09.0"
Н	20°50'39.9"	106°46'03.3"	20°50'36.3"	106°46'10.1"
Ī	20°50'31.7"	106°46'15.1"	20°50'28.1"	106°46'21.9"

Scanned with CamScanner

Tên điểm	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
	Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)	Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)
K	20°50'30.4"	106°46'14.1"	20°50'26.8"	106°46'20.9"

Độ sâu đạt: 7.2m (bảy mét hai).×

Ghi chú: - Hải đồ cần cập nhất: VN50008, V14N0008;

- Truy cập bản tin Thông báo hàng hải điên từ tại địa chỉ http://www.vms-north.vn



KT. TỔNG GIÁM ĐỐC

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

h Phúc Chính

TỔNG CÔNG TY

BÁO ĐẨM AN TOẠN TÀNG HÀI MIÊN BÁC

CÔNG TY TNH

MOT THÀNH VIÊ

Nơi nhân:

- Bô GTVT:
- Bộ tư lệnh Hải quân;
- Cục Hàng hải Việt Nam (kèm theo bình đồ);
- Cục Đường thủy nội địa Việt Nam;
- Bộ tư lệnh Cảnh sát biển;
- Tập đoàn Dầu khí Việt Nam:
 - + Xí nghiệp Liên doanh Dầu khí VIETSOVPETRO (VS)
 - + Tổng công ty CP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí (PTSC);
 - + Công ty Cổ phần Vận tải khí Quốc tế (GAS SHPPING);
- Tổng công ty Hàng hải Việt Nam;
- Hiệp hội Cảng biển Việt Nam;
- Cảng vụ Hàng hải Hải Phòng (kèm theo bình đồ);
- Công ty CP Cảng Hải Phòng;
- Cảng vụ đường thủy khu vực I;
- Công ty TNHH MTV Thông tin điện từ hàng hải Việt Nam (để thông báo trên đài duyên hải);
- Phòng Cảnh sát giao thông thủy Công an Hải Phòng;
- Sở Giao thông vận tải Hải Phòng;
- Đại lý hàng hải Hải Phòng (VOSA Hải Phòng);
- Đại lý hàng hải Sài Gòn (VOSA Sài Gòn);
- Công ty Vận tải biển Việt Nam (VOSCO);
- Công ty Vận tải biển III (VINASHIP);
- Công ty Vận tải và cung ứng xăng dầu đường biển;
- Công ty Vận tải biển Sài Gòn;
- Công ty Vận tải và thuê tàu biển Việt Nam (VITRANCHART);
- Công ty Vận tải và thuê tàu VIETFRACH (Hải Phòng);
- Công ty Vận tải thuỷ Bắc;
- Công ty Cổ phần đại lý vận tải SAFI (Hải Phòng);
- Công ty TNHH Hoàng Đat;
- Công ty cổ phần đầu tư và phát triển Cảng Đình Vũ;
- Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Bắc;
 - + Công ty Hoa tiêu hàng hải khu vực II (kèm theo bình đồ);
 - + Xí nghiệp BĐATHH Đông Bắc Bộ;
 - + Xí nghiệp Khảo sát BĐATHH miền Bắc;
 - + Phòng KTKH, HTQT;
 - + Luu: VP, BĐATHH(T.Tùng).